

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STC-QLCS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

Về việc đăng ký nhu cầu tiếp nhận sử dụng xe ô tô vượt tiêu chuẩn, định mức (dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng) của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố

Kính gửi:

- Công an Thành phố;
- Sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân 168 phường, xã, đặc khu.
- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

Căn cứ quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 1912/UBND-KT ngày 14/3/2026 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2026; trong đó có nội dung: *“Giao các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố thường xuyên rà soát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để kịp thời xử lý đối với các tài sản dôi dư, không có nhu cầu sử dụng hoặc không còn sử dụng theo đúng quy định của pháp luật; ... bảo đảm việc quản lý, sử dụng tài sản tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí tài sản”*;

Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Ngày 13/6/2026, Sở Tài chính đã có Công văn số 15607/STC-QLCS về đơn đốc thực hiện việc sắp xếp, xử lý xe ô tô vượt tiêu chuẩn, định mức (dôi dư, không có nhu cầu sử dụng); trong đó có nội dung đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 168 xã, phường, đặc khu khẩn trương rà soát lại tình hình thực tế của xe ô tô (dôi dư, không có nhu cầu sử dụng và chưa đủ điều kiện thanh lý) có báo cáo và gửi về Sở Tài chính trước ngày 28/6/2026 để tổng hợp, xử lý theo quy định.

Qua rà soát các báo cáo của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 168 xã, phường, đặc khu đã gửi về, Sở Tài chính đã tổng hợp, hiện có 29 xe ô tô vượt tiêu chuẩn, định mức (dôi dư, không có nhu cầu sử dụng và chưa đủ điều kiện thanh lý) của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*)

Để kịp thời xử lý tài sản công dôi dư, tránh tình trạng tài sản để không hoặc sử dụng kém hiệu quả; Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân

dân 168 xã, phường, đặc khu căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô đã được Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố quy định, tình hình thực tế và nhu cầu sử dụng; khẩn trương có ý kiến về việc tiếp nhận (đăng ký nếu có nhu cầu) đối với các xe ô tô vượt tiêu chuẩn, định mức (dôi dư, không có nhu cầu sử dụng và chưa đủ điều kiện thanh lý) của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; có văn bản gửi về Sở Tài chính **trước ngày 12/07/2026** để tổng hợp. Sau thời gian này, Sở Tài chính không nhận được văn bản đề nghị tiếp nhận thì được xác định là không có nhu cầu; trên cơ sở đó, Sở Tài chính sẽ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố phương án xử lý theo quy định.

Lưu ý: Văn bản đề nghị tiếp nhận xe ô tô phải xác định cụ thể đối tượng tiếp nhận, mục đích sử dụng sau khi tiếp nhận và thuyết minh sự phù hợp của việc tiếp nhận với tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô theo quy định. Để giảm bớt thủ tục hành chính, trường hợp các cơ quan, đơn vị đã xác định từ đầu là không có nhu cầu đăng ký tiếp nhận xe ô tô thì không cần có văn bản phản hồi gửi về Sở Tài chính.

Sở Tài chính thông tin nội dung nêu trên đến các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 168 xã, phường, đặc khu để thực hiện./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- UBNDTP (để b/c);
- GD, PGD;
- Lưu: VT, QLCS.ptploan.(02)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Thảo

SỞ TÀI CHÍNH

PHỤ LỤC

DANH MỤC XE Ô TÔ (DÔI DƯ, KHÔNG CÒN NHU CẦU SỬ DỤNG VÀ CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN THANH LÝ)

(Đính kèm Công văn số /STC-QLCS ngày tháng năm 2026 của Sở Tài chính)

STT	Đơn vị quản lý, sử dụng xe	Nhãn hiệu	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Năm đưa vào sử dụng	Xe ô tô công tác chung	Xe ô tô chuyên dùng	Giá trị theo SSKT (đồng)		Ghi chú
								Nguyên giá	Giá trị còn lại	
1	Sở Công thương (Cục QLTT tỉnh BR-VT)	Ford Transit	72A-001.47	16 chỗ	2013	x		772.500.000	205.272.235	CV số 9523/SCT-VP ngày 26/6/2026
2	Sở Công thương (Cục QLTT tỉnh BR-VT)	Thaco Tower	72A-002.16	Tải nhỏ	2015		x	245.460.000	84.127.423	CV số 9523/SCT-VP ngày 26/6/2026
3	Sở Công thương (Cục QLTT tỉnh BR-VT)	Thaco Tower	72A-002.14	Tải nhỏ	2015		x	245.460.000	84.127.423	CV số 9523/SCT-VP ngày 26/6/2026
4	UBND phường Bình Tây	Ford Ranger	50A-004.98	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		789.516.000	210.360.898	CV số 1348/UBND-KTHTĐT ngày 22/6/2026
5	UBND phường Bình Tây	Ford Ranger	50A-005.87	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		789.516.000	210.360.898	CV số 1348/UBND-KTHTĐT ngày 22/6/2026
6	UBND phường Phú Định	Ford Ranger	50A-007.56	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		618.120.000	164.649.507	CV số 1629/UBND-KTHTĐT ngày 19/6/2026

STT	Đơn vị quản lý, sử dụng xe	Nhãn hiệu	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Năm đưa vào sử dụng	Xe ô tô công tác chung	Xe ô tô chuyên dùng	Giá trị theo SSKT (đồng)		Ghi chú
								Nguyên giá	Giá trị còn lại	
7	UBND phường Phú Định	Chevrolet	50A-011.48	Bán tải – 5 chỗ	2017	x		616.957.000	246.666.262	CV số 1629/UBND-KTHTĐT ngày 19/6/2026
8	UBND phường Phú Định	Ford Ranger	50A-009.12	Bán tải – 5 chỗ	2016	x		619.596.300	247.687.061	CV số 1629/UBND-KTHTĐT ngày 19/6/2026
9	UBND phường Bắc Tân Uyên	DoThanh	61A-007.12	Tải nhỏ	2021		x	569.900.000	379.933.333	CV số 1595/UBND-KTTH ngày 26/6/2026
10	UBND phường Bắc Tân Uyên	DoThanh	61A-007.71	Tải nhỏ	2021		x	575.400.000	421.960.000	CV số 1595/UBND-KTTH ngày 26/6/2026
11	UBND phường Tân Tạo	Toyota Hilux	50A-004.76	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		634.000.000	109.005.733	CV số 2391/UBND ngày 22/6/2026
12	UBND xã Bàu Bàng	Ford Ranger	61A-003.09	Bán tải – 5 chỗ	2016	x		765.000.000	305.770.500	CV số 1657/UBND-KT ngày 24/6/2026
13	UBND phường Chợ Lớn	Ford Ranger	50A-005.16	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		647.356.300	172.390.982	CV số 1202/UBND-KT ngày 24/6/2026
14	UBND phường Chợ Lớn	Ford Ranger	50A-006.14	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		647.356.300	172.390.982	CV số 1202/UBND-KT ngày 24/6/2026
15	UBND phường Chợ Lớn	Ford Ranger	50A-006.41	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		647.356.300	172.390.982	CV số 1202/UBND-KT ngày 24/6/2026

STT	Đơn vị quản lý, sử dụng xe	Nhãn hiệu	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Năm đưa vào sử dụng	Xe ô tô công tác chung	Xe ô tô chuyên dùng	Giá trị theo SSKT (đồng)		Ghi chú
								Nguyên giá	Giá trị còn lại	
16	UBND phường Chợ Lớn	Ford Ranger	50A-007.30	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		647.356.300	172.390.982	CV số 1202/UBND-KT ngày 24/6/2026
17	UBND phường Chợ Lớn	Ford Ranger	50A-006.72	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		647.356.300	172.390.982	CV số 1202/UBND-KT ngày 24/6/2026
18	UBND phường Chợ Lớn	Ford Ranger	50A-007.48	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		737.743.685	196.461.143	CV số 1202/UBND-KT ngày 24/6/2026
19	UBND phường Thủ Dầu Một	Ford Ranger	61C-192.74	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		666.000.000	221.778.000	CV số 1705/UBND-VP ngày 19/6/2026
20	UBND xã Nhà Bè	Ford Ranger	50A-004.13	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		654.897.000	174.639.200	CV số 2217/UBND-VP ngày 19/6/2026
21	UBND xã Nhà Bè	Ford Ranger	50A-005.75	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		643.437.000	171.583.200	CV số 2217/UBND-VP ngày 19/6/2026
22	UBND xã Nhà Bè	Ford Ranger	50A-006.10	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		657.099.000	175.226.400	CV số 2217/UBND-VP ngày 19/6/2026
23	UBND xã Nhà Bè	Ford Ranger	50A-011.85	Bán tải – 5 chỗ	2017	x		694.146.300	277.658.520	CV số 2217/UBND-VP ngày 19/6/2026
24	UBND phường Bình Phú	Ford Ranger	50A-007.04	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		789.516.000	210.304.503	CV số 1878/UBND-VP ngày 19/6/2026
25	UBND phường Bình Phú	Ford Ranger	50A-007.10	Bán tải – 5 chỗ	2015	x		789.516.000	210.304.503	CV số 1878/UBND-VP ngày 19/6/2026

STT	Đơn vị quản lý, sử dụng xe	Nhãn hiệu	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi	Năm đưa vào sử dụng	Xe ô tô công tác chung	Xe ô tô chuyên dùng	Giá trị theo SSKT (đồng)		Ghi chú
								Nguyên giá	Giá trị còn lại	
26	Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư (BRVT)	Ford Ranger	72A-001.60	Bán tải – 5 chỗ	2014	x		809.680.000	131.003.952	CV số 856/ITPC-VP ngày 18/6/2026
27	Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư (BRVT)	Toyota Corolla	72A-001.60	5 chỗ	2021	x		793.400.000	52.681.760	CV số 856/ITPC-VP ngày 18/6/2026
28	UBND phường Chánh Hưng	Ford Ranger	50A-005.82	Bán tải – 5 chỗ	2014	x		607.356.000	80.839.079	CV số 2650/UBND-KTHTĐT ngày 18/6/2026
29	UBND phường Chánh Hưng	Ford Ranger	50A-008.46	Bán tải – 5 chỗ	2016	x		619.596.300	206.325.567	CV số 2650/UBND-KTHTĐT ngày 18/6/2026